

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

**thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 07/4/2026 Hội nghị lần thứ hai
Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới, nâng cao
hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng**

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 07/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng (Nghị quyết số 05-NQ/TW của Trung ương); thực hiện Chương trình hành động số 01-CTr/UBKTTW, ngày 10/02/2026 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về Ngành Kiểm tra Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng (Chương trình hành động số 01-CTr/UBKTTW của Ủy ban Kiểm tra Trung ương); Chương trình hành động số 40-CTr/TU, ngày 03/3/2026 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 05-NQ/TW của Trung ương; giữ vững đoàn kết, thống nhất; tăng cường kiểm soát quyền lực; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

2. Cụ thể các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 05-NQ/TW của Trung ương thành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng các giải pháp cụ thể, đảm bảo tính khả thi; gắn trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp và người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm và kết quả thực hiện.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ tỉnh quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung Nghị quyết số 05-NQ/TW Trung ương gắn với Chương trình hành động số 01-CTr/UBKTTW của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 31/12/2025 của Tỉnh ủy về đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong tình hình mới (Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy). Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương thức công tác; chuyển trọng tâm công tác kiểm tra, giám sát sang giám sát thường xuyên, giám sát trên dữ liệu số; kịp thời, khách quan, nghiêm

minh trong kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; lấy tự kiểm tra, tự phát hiện và tự xử lý vi phạm từ cơ sở là giải pháp quan trọng nhằm giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, tạo môi trường thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

II- MỤC TIÊU

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng.

- Hoàn đầu 100% cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp xây dựng và thực hiện hiệu quả chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm; 100% kết luận kiểm tra, giám sát được theo dõi, đôn đốc thực hiện; từng bước số hóa, chuẩn hóa dữ liệu hồ sơ kiểm tra, giám sát; triển khai kiểm tra, giám sát trên dữ liệu số; xây dựng ủy ban kiểm tra và cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp vững mạnh; đội ngũ cán bộ kiểm tra có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, công tâm, khách quan, tinh thông nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng

Cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả tổ chức nghiên cứu, học tập, phổ biến, quán triệt, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 05 - NQ/TW của Trung ương, Chương trình hành hành động số 01-CTr/UBKTTW của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định mới ban hành, các chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; coi đây là nhiệm vụ thường xuyên gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng và trách nhiệm nêu gương; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các biểu hiện né tránh, đùn đẩy, thiếu trách nhiệm. Mỗi cán bộ, đảng viên phải coi tự kiểm tra, tự giám sát là trách nhiệm chính trị trước Đảng; thường xuyên tự soi, tự sửa và chịu sự giám sát, kiểm tra của Đảng.

Gắn trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra và cán bộ, đảng viên về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng gắn với kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; tăng cường giám sát đạo đức công vụ, trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên; thực hiện công khai kết

quả kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm, thi hành kỷ luật đảng theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước nhằm tăng cường giáo dục, răn đe, phòng ngừa vi phạm.

2. Nâng cao chất lượng nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; hoàn thiện các quy định của Đảng về kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

Cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp chủ động nghiên cứu, sơ kết, tổng kết đánh giá, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền bổ sung các quan điểm mới và sửa đổi, hướng dẫn những khó khăn, bất cập về nguyên tắc, quy định, phương pháp, kỹ năng, quy trình cho phù hợp với thực tiễn và hoạt động chính quyền địa phương hai cấp, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

Ủy ban kiểm tra các cấp tổng hợp nhận diện, phổ biến, tuyên truyền rộng rãi, kịp thời đến các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên các hạn chế, khuyết điểm, vi phạm điển hình, các bài học kinh nghiệm rút ra qua kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; những hạn chế, bất cập trong cơ chế, chính sách; những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý được chỉ ra qua kiểm tra, giám sát và các giải pháp khắc phục, phòng ngừa; chủ động cung cấp thông tin, nhất là kết quả kiểm tra, giám sát, xử lý các vụ việc trên các phương tiện thông tin theo quy định, góp phần giáo dục, răn đe, đấu tranh phòng ngừa, đẩy lùi vi phạm để các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ về trách nhiệm và các vi phạm cần tránh.

Thường xuyên nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm trong và ngoài địa bàn; chú trọng phổ biến các kinh nghiệm hay, cách làm đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát; ban hành tài liệu hỏi đáp về nghiệp vụ chuyên môn. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học; tổng kết lý luận và thực tiễn; viết đề tài, sáng kiến kinh nghiệm.

3. Đổi mới tư duy, phương pháp công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, gắn kiểm tra, giám sát với kiểm soát quyền lực, bảo đảm giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, công tác xây dựng Đảng và tình hình thực tiễn, cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp chủ động xây dựng và thực hiện hiệu quả chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm; kịp thời rà soát, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn của địa phương mới, trọng tâm, quan trọng, những khâu đột phá của cấp ủy để kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên, trước hết là cấp ủy viên cùng cấp, người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Ủy ban kiểm tra các cấp tiếp tục thực hiện toàn diện, hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng và nhiệm vụ cấp ủy giao, trọng tâm là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; tập trung vào các lĩnh vực trọng yếu, nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như công tác cán bộ, bố trí, sắp xếp, luân chuyển cán bộ, đầu tư công, tài chính công, đất đai, trụ sở làm việc dôi dư sắp xếp bộ máy, cải cách hành chính, chuyển đổi số, trách nhiệm công vụ; tăng cường

kiểm soát tài sản thu nhập và thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Kiên quyết xử lý vi phạm, kỷ luật các trường hợp gây trì trệ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Theo dõi, đôn đốc tổ chức đảng, đảng viên thực hiện nghiêm, đầy đủ, kịp thời các thông báo kết luận sau kiểm tra, giám sát.

Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp kiểm tra, giám sát, chuyển từ “bị động” sang “chủ động”, tăng cường giám sát thường xuyên, nắm chắc tình hình thông qua giám sát thường xuyên, giám sát trên dữ liệu, phòng ngừa vi phạm, góp phần kiến tạo phát triển. Thực hiện tốt công tác giám sát bảo đảm các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, cấp ủy các cấp được tổ chức thực hiện có hiệu quả, đúng định hướng, đúng quy định ngay từ khi mới ban hành; gắn công tác kiểm tra, giám sát với các phương thức kiểm soát quyền lực khác để giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng; chú trọng công tác tự kiểm tra, tự giám sát của tổ chức đảng, đảng viên; phát huy vai trò của chi bộ, trách nhiệm của đảng viên trong giám sát tổ chức đảng trên tinh thần “toàn Đảng thực hiện công tác kiểm tra, giám sát”, kịp thời phát hiện, uốn nắn, chấn chỉnh, khắc phục, ngăn ngừa vi phạm, không để vi phạm, khuyết điểm nghiêm trọng hơn, phức tạp hơn, cùng với việc phát hiện các nhân tố mới tích cực, mang tính đột phá, hiệu quả để nhân rộng, hình thành và lan tỏa văn hóa chính trị trách nhiệm trong Đảng; bảo vệ người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động của ngành Kiểm tra Đảng; đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ, thiết bị, phương tiện làm việc đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới

Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, dữ liệu là tài sản chiến lược của ngành Kiểm tra Đảng; chuyển đổi số gắn với cải cách quy trình nghiệp vụ; bảo đảm tuyệt đối an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật Nhà nước. Thực hiện chuyển đổi số bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không hình thức, lãng phí.

Tập trung thực hiện tốt thể chế trên môi trường số; đẩy nhanh tiến độ số hóa tài liệu; đổi mới cách thức tổ chức thực hiện; quan tâm phát triển nguồn nhân lực số; từng bước hình thành mô hình “kiểm tra, giám sát trên dữ liệu”; xử lý toàn trình công việc trên môi trường điện tử; tăng cường giám sát thường xuyên, đánh giá thực chất kết quả thực hiện chuyển đổi số.

Cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo ủy ban kiểm tra vận hành hiệu quả các phần mềm, ứng dụng, cơ sở dữ liệu công tác kiểm tra, giám sát; thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu, xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, khai thác, liên thông thông tin giữa cơ quan ủy ban kiểm tra và các đơn vị liên quan, bảo đảm khách quan, rút ngắn thời gian, nâng cao chất lượng, hiệu quả; từng bước kiểm soát đúng, đầy đủ tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý.

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, hiện đại hóa công nghệ, thiết bị, phương tiện làm việc cho ủy ban kiểm tra các cấp và chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng

cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ kiểm tra.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra bản lĩnh, liêm chính

Cấp ủy các cấp thường xuyên rà soát, kiện toàn tổ chức, bộ máy cơ quan và ủy ban kiểm tra bảo đảm quy định, theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thống nhất từ tỉnh đến cấp xã và tương đương theo kết luận của Trung ương. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ ngành Kiểm tra Đảng; ưu tiên cán bộ có bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, am hiểu công tác xây dựng Đảng và khả năng tư duy, tổng hợp bố trí làm công tác kiểm tra, giám sát; thực hiện tốt công tác luân chuyển, rèn luyện cán bộ ở địa bàn, lĩnh vực phức tạp để tối luyện thực tiễn.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ngành Kiểm tra Đảng, nhất là cấp cơ sở; thực hiện thu hút và phát triển nhân tài theo quy định; thực hiện nghiêm tiêu chí, tiêu chuẩn, khung năng lực của cán bộ làm công tác kiểm tra; chủ động cử cán bộ trẻ, có triển vọng tham gia các khóa đào tạo chuyên ngành Kiểm tra của Đảng và tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ kiểm tra, giám sát và sử dụng hiệu quả công nghệ số đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; nghiên cứu, đề xuất chính sách phù hợp để thu hút người có phẩm chất, bản lĩnh, trách nhiệm, tâm huyết, có kinh nghiệm, năng lực thực tiễn.

6. Phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan kiểm tra của Đảng với các cơ quan liên quan

Cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo ủy ban kiểm tra tăng cường, nâng cao hiệu quả phối hợp và từng bước liên thông thông tin giữa cơ quan kiểm tra với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy và cơ quan liên quan.

Các cấp ủy chủ động ban hành và chỉ đạo thực hiện các quy định, quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy; giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy với các đơn vị liên quan trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và lĩnh vực phù hợp khác.

Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp tăng cường phối hợp trong kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện các kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra nhà nước, kiểm toán, điều tra, kiểm sát, giám sát của chính quyền, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp, tránh chồng chéo, lãng phí, không hiệu quả.

VI- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW của Trung ương và Chương trình hành động này; căn

cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tiễn và nội dung Chương trình hành động xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ và trách nhiệm tổ chức thực hiện bảo đảm hiệu quả, phù hợp với điều kiện địa phương, đơn vị.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức tuyên truyền, phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW và Chương trình hành động này trong toàn Đảng bộ tỉnh.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện các quy định về chức danh, tiêu chuẩn, chế độ, chính sách đối với cán bộ kiểm tra và cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp khi có quy định của Trung ương.

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các tổ chức đảng liên quan nghiên cứu, xây dựng quy chế và biện pháp thực hiện sự giám sát của Nhân dân đối với tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên (*hoàn thành trước ngày 31/12/2026*); chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh tăng cường giám sát, phản biện xã hội; kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý vi phạm, góp phần nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

5. Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW và Chương trình hành động này; tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu, chủ động tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW và Chương trình hành động này; chủ động, kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn và chỉ đạo của Trung ương.

6. Ban hành kèm theo Chương trình hành động này Phụ lục các nhiệm vụ của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 07/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c);
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c);
- Vụ Địa bàn II, Cơ quan UBKT Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Đảng ủy HĐND tỉnh, Đảng ủy MTTQ VN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Trần Tiến Dũng



PHỤ LỤC

các nội dung thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 07/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng
(Kèm theo Chương trình hành động số 66 -CTr/TU, ngày 28/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian thực hiện
01	Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến; tài liệu tập huấn, bồi dưỡng; báo cáo kết quả quán triệt, triển khai thực hiện	Thường xuyên
02	Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện các hướng dẫn, quy định, quy chế... của Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; kế hoạch triển khai thực hiện	Thường xuyên (Sau khi Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành)
03	Rà soát sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy định, quy chế của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các quy định, quy chế, quy trình được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới	Trong năm 2026
04	Sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2025 - 2030	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc	Quy chế (sửa đổi, bổ sung)	Quý III năm 2026

05	Sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các cơ quan, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc	Quy chế (sửa đổi, bổ sung)	Quý III năm 2026
06	Xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh các năm: 2027, 2028, 2029, 2030	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các cơ quan, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy; Đảng ủy UBND tỉnh; HĐND tỉnh; Thanh tra tỉnh; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Chương trình kiểm tra, giám sát	Quý IV các năm: 2026, 2027, 2028, 2029
07	Xây dựng Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh các năm: 2027, 2028, 2029, 2030	Ban Nội chính Tỉnh ủy	Các cơ quan có thành viên và thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh	Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo	Quý I các năm: 2027, 2028, 2029, 2030
08	Tham mưu cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định của Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kịp thời đề xuất các nội dung chưa phù hợp	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Ủy ban Kiểm tra các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Chương trình, kế hoạch thực hiện; văn bản cụ thể hóa; đề xuất sửa đổi, bổ sung các nội dung chưa phù hợp	Thường xuyên

09	Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Trung ương	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện, văn bản chỉ đạo, đôn đốc thực hiện	Hàng năm và theo chỉ đạo
10	Kiện toàn Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Quyết định kiện toàn tổ chức, nhân sự; Phương án bố trí cán bộ UBKT các cấp	Thường xuyên
11	Ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện luân chuyển cán bộ trong ngành Kiểm tra Đảng	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan	Kế hoạch luân chuyển cán bộ, quyết định điều động, luân chuyển cán bộ kiểm tra	Quý IV năm 2026
12	Triển khai thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Văn phòng Tỉnh ủy	Các cuộc kiểm tra, giám sát theo đúng kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
13	Kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các cơ quan, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy và các tổ chức đảng, đơn vị liên quan	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ	Quý IV năm 2026

14	Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số của ngành Kiểm tra Đảng; thực hiện giám sát thương xuyên, kiểm tra trên dữ liệu	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp	Kế hoạch chuyển đổi số, cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý hồ sơ; báo cáo kết quả số hóa, kết nối dữ liệu	Hàng năm
15	Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc và điều kiện phục vụ chuyển đổi số ngành Kiểm tra Đảng	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan	Phương án đầu tư, trang thiết bị, cơ sở vật chất	Thường xuyên
16	Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện quy hoạch cán bộ Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp; bảo đảm chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác kiểm tra	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan	Phương án quy hoạch cán bộ; đề xuất sửa đổi, bổ sung chế độ	Theo quy định
17	Xây dựng Đề án nhân sự Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XVI, nhiệm kỳ 2030-2035	Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy	Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cấp ủy, tổ chức đảng liên quan	Đề án nhân sự, phương án kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp	Năm 2030
18	Triển khai Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra các cấp với các cơ quan thanh tra, nội chính, điều tra, truy tố, xét xử; tăng cường kết nối chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng	Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy	Ban Nội chính tỉnh ủy, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, các cơ quan liên quan	Quy chế phối hợp được rà soát, bổ sung hoặc ban hành mới; cơ chế phối hợp chia sẻ dữ liệu được thực hiện đồng bộ, hiệu quả	Quý IV năm 2026

19	Xây dựng chương trình, kế hoạch nhiệm kỳ và hằng năm về công tác kiểm tra, giám sát; tăng cường giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề; thực hiện nghiêm các kết luận sau thanh tra, kiểm tra, giám sát; đề cao trách nhiệm người đứng đầu	Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc	Các cơ quan liên quan	Chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm; báo cáo kết quả thực hiện; báo cáo thực hiện kết luận sau thanh tra, kiểm tra, giám sát	Hằng năm và thường xuyên
----	---	-------------------------------------	-----------------------	---	--------------------------